TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **128**/2022/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 139/2023/TLST-VDS ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1. Anh Đinh Nhật T, sinh năm 1991

Địa chỉ: 525B3 khu phố 3, phường P, thành phố B, tỉnh B

2. Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp Hòa T, xã S, huyện C, tỉnh B

Nơi ở hiện nay: Công ty Hải Hương, KCN An H, xã An H, huyện C, tỉnh B

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 21 tháng 4 năm 2023 các đương sự thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Đinh Nhật T thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Đinh Nhật T đều khai không có.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Đinh Nhật T thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Đinh Nhật T đều khai không có

- Về các vấn đề khác: không

2. Về lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Kim N và anh Đinh Nhật T phải nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng anh chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010013 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (Anh T chị N đã nộp đủ tiền lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND Tp. Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS Tp. Bến Tre;
- UBND phường Phú Khương
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở